

Số: 09 /BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-LĐLĐ ngày 06/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động đến năm 2023 và những năm tiếp theo

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện nghị quyết Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh trong điều kiện tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đạt nhiều kết quả toàn diện và nổi bật; cơ cấu chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp; tái cơ cấu nền kinh tế được triển khai tích cực; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từng bước đi vào chiều sâu; quan tâm đổi mới và phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã; công nghiệp có bước đột phá mạnh mẽ, nhiều công trình dự án lớn được triển khai và đi vào hoạt động...

Bên cạnh những thuận lợi, hoạt động của Tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình chính trị, kinh tế thế giới diễn biến khó lường; kinh tế trong nước phục hồi chậm; ảnh hưởng của sự cố môi trường biển năm 2016, thiên tai, bão lụt đã gây khó khăn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, theo đó việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động gặp khó khăn. Việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động tại nhiều doanh nghiệp chưa đúng quy định của pháp luật.

Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/NQ-LĐLĐ ngày 06/11/2018 về đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động đến năm 2023 và những năm tiếp theo (sau đây gọi là Nghị quyết số 03) được xem là bước đột phá, có tác động tích cực trong việc thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động từ xa, trên diện rộng, góp phần quan trọng đưa phong trào CNVCLĐ và hoạt động của Tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đạt được nhiều kết quả tích cực, nhiều năm liền là đơn vị đứng đầu trong Cụm thi đua Công đoàn các tỉnh Bắc Trung bộ, được Thủ tướng Chính phủ và Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua xuất sắc; được Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh đánh giá là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong Khối thi đua của Mặt trận và các đoàn thể.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đánh giá kết quả 4 năm thực hiện Nghị quyết số 03 như sau:

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục tổ chức quán triệt trong cán bộ, đoàn viên, người lao động về chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động của tổ chức công đoàn đã được quy định trong Hiến pháp, Luật Công đoàn và Nghị định số 43/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quyền của công đoàn về đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động là chức năng cơ bản và quan trọng hàng đầu, xuyên suốt trong mọi hoạt động của tổ chức công đoàn.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn tập trung tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 03 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh; tiếp thu, lắng nghe các ý kiến phản ánh từ cơ sở, qua đó đề ra các giải pháp chỉ đạo phù hợp để thực hiện Nghị quyết số 03 ngày càng thực chất, hiệu quả.

- Gắn việc thực hiện Nghị quyết 03 với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn; cụ thể hóa nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn bằng số hóa các chỉ tiêu hàng năm giao cho các cấp công đoàn, giúp các cấp công đoàn chủ động tập trung triển khai thực hiện. Định kỳ tổ chức rà soát kết quả thực hiện của các đơn vị, giao các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ phụ trách đơn đốc, chỉ đạo, hỗ trợ các đơn vị thực hiện nhiệm vụ; đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm đảm bảo công bằng, khách quan, có tác dụng tích cực để động viên phong trào.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các cấp công đoàn trong mọi hoạt động; có giải pháp cụ thể giúp đỡ những đơn vị làm chưa tốt, hiệu quả chưa cao trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động

Các cấp công đoàn từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, tập trung giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Tích cực vận động đoàn viên, người lao động tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật; tự nguyện tham gia các hoạt động do công đoàn tổ chức. Ưu tiên chỉ đạo các hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp nhằm đảm bảo vừa chăm lo, bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người lao động, vừa đồng hành cùng doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

Đa dạng và nâng cao hiệu quả các hình thức tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin như internet, mạng xã hội để truyền tải thông tin và tăng cường tương tác từ Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đến công đoàn cơ sở, chia sẻ để người lao động kịp thời cập nhật thông tin. Tăng cường tổ chức các cuộc truyền thông pháp luật lưu động tại các doanh nghiệp để giúp công nhân lao động tiếp cận pháp luật góp phần nâng cao nhận thức, các quy định của pháp luật liên quan đến chế độ, chính sách của người lao động, giúp người lao động biết tự bảo vệ mình trước pháp luật.

Công tác tư vấn pháp luật của các cấp công đoàn đã có nhiều đổi mới, sáng tạo, gắn việc tư vấn trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin, coi đây là hoạt động thường xuyên phục vụ nhu cầu và lợi ích cho đoàn viên, người lao động. Nội dung tư vấn pháp luật ngày càng mở rộng, ngoài các nội dung theo quy định của Tổng Liên đoàn như tư vấn pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn mở rộng thêm về lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động, các chính sách hỗ trợ của Chính phủ về nhà ở, người lao động bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và một số nội dung khác theo nguyện vọng của đoàn viên, người lao động.

Hoạt động tư vấn pháp luật được tổ chức đa dạng với nhiều hình thức phù hợp: Tư vấn trực tiếp, tư vấn lưu động, tư vấn qua điện thoại, bằng văn bản, trang Thông tin điện tử Công đoàn Hà Tĩnh, Facebook, Zalo,... Kết quả 4 năm qua, các cấp Công đoàn Hà Tĩnh đã thực hiện trên 5.400 cuộc tư vấn pháp luật cho hơn 85.215 lượt người; trong đó tư vấn về lao động, công đoàn cho 65.215 người, lĩnh vực khác hơn 20.000 người. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức 10 cuộc truyền thông và tư vấn pháp luật lưu động cho 3.290 công nhân lao động tại các đơn vị như Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh, Công ty CP cảng Quốc tế Lào - Việt, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, Công ty TNHH May mặc xuất khẩu Appareltech,... Thông qua kết quả tư vấn pháp luật, nhiều trường hợp được giải quyết chế độ chính sách theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Liên đoàn Lao động tỉnh tư vấn, hỗ trợ giám đốc, cán bộ chuyên môn của doanh nghiệp về các quy định trong ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng đào tạo nghề, tuyển dụng lao động,... góp phần thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động theo quy định.

Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động làm hồ sơ, thủ tục hưởng các chính sách hỗ trợ của Chính phủ cho các đối tượng bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19. Kết quả có 103.394 lượt người lao động được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ với tổng số tiền trên 158 tỷ đồng; có 54.018 người lao động được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 68/NQ-CP với tổng số tiền 28,466 tỷ đồng. Hỗ trợ 1.166 đoàn viên, người lao động làm việc tại 38 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn làm hồ sơ và thụ hưởng chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà với số tiền hơn 1,7 tỷ đồng; các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ 10.027 đoàn viên, người lao động bị nhiễm Covid-19 làm hồ sơ hưởng chế độ ốm đau theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội với số tiền 10,068 tỷ đồng.

Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời chỉ đạo Liên đoàn Lao động Thị xã Hồng Lĩnh và Liên đoàn Lao động huyện Đức Thọ phối hợp với các cơ quan hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở Công ty TNHH Haivina Hồng Lĩnh và Công ty May mặc xuất khẩu Appareltech Đức Thọ tham gia giải quyết ngừng việc tập thể. Kết quả sau khi tổ chức đối thoại, doanh nghiệp đồng ý giải quyết những đề xuất của người lao động như tăng tiền lương và các khoản phụ cấp; hỗ trợ người lao động chi phí xăng xe, cải thiện chất lượng bữa ăn ca; cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm vệ sinh nơi làm việc được người lao động đồng tình, tiếp tục gắn bó với doanh nghiệp.

3. Kết quả hướng dẫn, tư vấn cho người lao động về quyền, nghĩa vụ của người lao động khi giao kết, thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc với đơn vị sử dụng lao động

Việc hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động giao kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm chỉ đạo, các cấp công đoàn công đoàn quan tâm thực hiện hiệu quả. Toàn tỉnh hiện có 416 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn sử dụng 26.957 công nhân lao động. Có 25.340 người lao động được ký kết hợp đồng lao động, bình quân đạt 104% chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, tăng 23% so với nhiệm kỳ trước và đạt 108% chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra; trong đó: Hợp đồng lao động không xác định thời hạn 20.525 người (81%), hợp đồng lao động xác định thời hạn 4.815 người (19%). Số người lao động được giao kết hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp Nhà nước 2.276 người; doanh nghiệp tư nhân 14.751 người; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 8.313 người.

Cán bộ công đoàn các cấp đã tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật về HĐLĐ để hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động trong việc giao kết HĐLĐ, nhất là các nội dung việc làm và đảm bảo việc làm; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; tiền lương và các khoản phụ cấp, nâng lương, thi tay nghề, nâng bậc thợ; thực hiện chính sách về BHXH cho người lao động và công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giúp người lao động nắm rõ hơn về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của hợp đồng lao động, lợi ích của các bên theo hợp đồng lao động. Công khai, phổ biến kết quả thương lượng tập thể để người lao động làm căn cứ áp dụng đưa vào nội dung trong giao kết hợp đồng lao phù hợp với điều kiện thực tế; gắn trách nhiệm, nghĩa vụ với quyền lợi, lợi ích của các bên trong quan hệ lao động nhằm bảo vệ quyền lợi cho người lao động, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, hạn chế tranh chấp lao động xảy ra trên địa bàn.

Các cấp công đoàn đã phát huy vai trò trong việc tham gia cùng với người sử dụng lao động giải quyết việc làm, nâng tổng số công nhân lao động có việc làm ổn định bình quân hàng năm đạt trên 90%; tham gia bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo, sức khỏe, sở trường nhằm phát huy trí tuệ, sức sáng tạo, góp phần tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm bền vững cho công nhân lao động, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

Các chính sách BHXH, BHTN, BHYT của đoàn viên, người lao động được các cấp công đoàn quan tâm hỗ trợ người lao động đưa vào trong nội dung HĐLĐ và giám sát việc thực hiện nhằm giúp người lao động ổn định cuộc sống, trợ giúp người lao động khi gặp rủi ro. Tính đến cuối năm 2022 tỷ lệ công nhân lao động được tham gia BHXH, BHYT, BHTN bình quân đạt 109%; tăng 30% so với nhiệm kỳ trước và đạt 109% chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra. Theo đó người lao động khi ốm đau được khám chữa bệnh và được Quỹ BHYT chi trả chi phí và được trợ cấp ốm đau, được nghỉ chăm con khi con ốm; khi thai sản được nghỉ khám thai, được nhận trợ cấp khi sinh con và trợ cấp thai sản; khi bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp sẽ nhận được phần trợ cấp do giảm khả năng lao động do tai nạn, bệnh nghề nghiệp

gây ra; được nghỉ dưỡng sức và phục hồi sức khỏe sau khi ốm đau, sinh đẻ hay điều trị thương tật; được hưởng trợ cấp thất nghiệp và được giới thiệu việc làm hoặc được học nghề để có cơ hội tìm kiếm việc làm mới,... góp phần tạo tâm lý ổn định, an tâm làm việc, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Các cấp công đoàn đã quan tâm đề xuất, phối hợp với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật. Bình quân hàng năm, có trên 70% người lao động được khám sức khỏe định kỳ, đạt 115% chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra. Thông qua chương trình khám sức khỏe định kỳ hàng năm để đánh giá tình trạng sức khỏe của người lao động, kịp thời phát hiện và điều trị các bệnh lý, bảo vệ sức khỏe cho đoàn viên, người lao động.

Công đoàn cơ sở thường xuyên nắm bắt nội dung và tình hình thực hiện nội dung HĐLĐ đã giao kết, kịp thời phát hiện các điều khoản sai quy định, hoặc không có lợi cho người lao động để kiến nghị với người sử dụng lao động bổ sung bằng phụ lục HĐLĐ hoặc thay thế cho phù hợp.

Một số Công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp đã phát huy tốt vai trò của tổ công đoàn, công đoàn bộ phận để theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện HĐLĐ, từ đó giúp Ban chấp hành Công đoàn cơ sở phát hiện các trường hợp thực hiện chưa tốt nội dung HĐLĐ, kịp thời kiến nghị, đề xuất người sử dụng lao động thực hiện đúng HĐLĐ đã giao kết; vận động người lao động tuân thủ các quy định của pháp luật được ghi trong HĐLĐ. Vì vậy, trong thời gian qua, tại các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trên địa bàn Hà Tĩnh chỉ xảy ra một số tranh chấp lao động cá nhân nhỏ lẻ, chủ yếu liên quan đến vấn đề về tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, thực hiện điều động người lao động đi làm việc khác chưa đúng quy định,... được các cấp công đoàn hòa giải thành công, không để xảy ra tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật; không ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh trong các doanh nghiệp và an ninh trật tự trên địa bàn.

4. Công đoàn thực hiện quyền, trách nhiệm trong việc đại diện cho tập thể người lao động thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể

Theo kết quả giám sát của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, tính đến ngày 10/11/2022, toàn tỉnh có 378/419 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết TULĐTT, đạt tỷ lệ 91% (đạt 108 % chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra). Chất lượng TULĐTT ngày càng được nâng lên; tỷ lệ TULĐTT đạt loại A là 56,3%; loại B là 34,4%; loại C là 9,3%, không có TULĐTT xếp loại D.

Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở đưa nhiều nội dung vào TULĐTT có nhiều điểm cao hơn với quy định của pháp luật, nâng cao hơn quyền lợi của người lao động như thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo đảm việc làm, tiền lương, thưởng, cải thiện điều kiện làm việc. Số doanh nghiệp hỗ trợ bữa ăn ca cho người lao động đạt 84%, tăng 33,1% so với nhiệm kỳ trước... Tổ chức tham quan nghỉ mát, thăm hỏi khi ốm đau, trợ cấp khó khăn đột xuất, hiếu hỷ, mừng sinh nhật, trợ cấp tiền tàu xe khi nghỉ phép, hỗ trợ phương tiện đi lại, mua bảo

hiểm thân thể,... hạn chế tình trạng nội dung TULĐTT sao chép quy định của pháp luật so với nhiệm kỳ trước.

Đa số bản TULĐTT đều có ít nhất từ ba điều khoản trở lên có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật. Nhiều bản TULĐTT có nhiều điều khoản rất có lợi cho người lao động như: Tiền lương tối thiểu của doanh nghiệp cao hơn từ 7% - 12% so với mức lương tối thiểu của Chính phủ quy định, tiền lương thử việc ít nhất bằng 87% mức lương hiện hưởng; người lao động được nghỉ hưởng nguyên lương vào ngày thành lập doanh nghiệp, được nghỉ thêm từ 1 - 2 ngày khi có việc riêng; người lao động được hỗ trợ 1 bữa ăn ca trị giá từ 18.000 đồng đến trên 40.000 đồng. Ngoài ra khi người lao động làm thêm từ 02 giờ trở lên được hỗ trợ một bữa ăn ca tương đương 15.000 đồng trở lên; hỗ trợ tiền xăng xe từ 200.000 đồng - 3.000.000 đồng; một số doanh nghiệp hỗ trợ người lao động tiền thuê nhà ở từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng; tiền nuôi con nhỏ, phụ cấp chuyên cần, phụ cấp thâm niên, hỗ trợ tiền cước điện thoại; Tiền thưởng tháng lương thứ 13, tiền thưởng sáng kiến, nâng lương trước thời hạn; chế độ An toàn vệ sinh lao động; tham quan du lịch; chính sách đối với lao động nữ; các điều kiện bảo đảm cho tổ chức Công đoàn hoạt động...

Việc chỉ đạo các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở chăm điểm, xếp loại TULĐTT đúng theo quy định và hướng dẫn số Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ của Tổng Liên đoàn.

Việc thực hiện TULĐTT được các doanh nghiệp quan tâm thực hiện các điều khoản đã cam kết trong TULĐTT một cách đầy đủ, thực chất. Ban chấp hành công đoàn cơ sở tại một số doanh nghiệp đã phân công thành viên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện TULĐTT một cách có hiệu quả; kịp thời phát hiện những vướng mắc, tồn tại, kiến nghị đề xuất với giám đốc doanh nghiệp kịp thời giải quyết góp phần quan trọng trong việc bảo đảm quyền lợi cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

5. Công đoàn tham gia xây dựng các chính sách về tiền lương

Cán bộ công đoàn các cấp đã tích cực trong việc nghiên cứu, nắm vững các quy định của pháp luật, hướng dẫn liên quan về xây dựng, chuyển đổi thang lương, bảng lương để hỗ trợ người lao động. Đề xuất với giám đốc doanh nghiệp thực hiện đúng các nguyên tắc, quy trình để tham gia rà soát, đánh giá mức độ phức tạp của công việc ở từng ngạch và nhóm công việc để đề xuất sửa đổi bổ sung xây dựng thang lương, bảng lương cho phù hợp, đây là bước chuyển biến tích cực theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh. Ngoài ra, các cấp công đoàn đã làm tốt việc tham gia kiểm tra, giám sát số ngạch, bậc trong thang lương, bảng lương, khoảng cách chênh lệch giữa các bậc lương để tham gia xây dựng thang lương, bảng lương đúng quy định của pháp luật. Khi doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi thang, bảng lương, xếp lương, công đoàn cơ sở đều có ý kiến kiến nghị, đề xuất những nội dung có lợi hơn cho người lao động. Khắc phục những hạn chế của các doanh nghiệp trong việc xây dựng thang bảng lương, quy chế trả lương; nhất là tình trạng người sử dụng lao động chỉ thỏa thuận trả lương với người lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, không quan tâm đến các chính sách tiền lương đối với người lao động có tay nghề thấp hoặc mới được tuyển dụng. Thông qua việc tham gia cùng doanh nghiệp trong xây dựng thang,

bảng lương, các cấp công đoàn đã đề xuất giám đốc doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiền lương, không trả lương cho người lao động thấp hơn mức lương tối thiểu vùng, hoặc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo mức lương tối thiểu vùng làm ảnh hưởng đến quyền lợi người lao động.

Theo kết quả giám sát của Liên đoàn Lao động tỉnh và báo cáo của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, bình quân thu nhập của người lao động năm sau cao hơn năm trước, đảm bảo khoảng gần 70% mức sống tối thiểu, cao hơn 10% so với nhiệm kỳ trước.

6. Công đoàn tham gia tổ chức đối thoại với đơn vị sử dụng lao động

Công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tại nơi làm việc. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động tổ chức đối thoại, bình quân hàng năm có trên 75% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, nhất là dịp Tháng công nhân hàng năm, đạt 103% so với chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra.

Nội dung đối thoại tại nơi làm việc đã tập trung vào tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tâm tư nguyện vọng chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động, nội dung quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc,...

Tại một số Doanh nghiệp, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở đã chủ động xây dựng kế hoạch; thống nhất thời gian, địa điểm, bố trí thành phần tham gia đối thoại; phân công các thành viên lấy ý kiến của người lao động về nội dung đối thoại định kỳ, phân công trách nhiệm cho các thành viên tham gia đối thoại. Trên cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động, công đoàn cơ sở đã lựa chọn những nội dung phù hợp với nguyện vọng của số đông công nhân lao động phù hợp với tình hình doanh nghiệp, ưu tiên các nội dung như: Tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, chất lượng bữa ăn ca, chính sách BHXH, BHYT, BHTN, ; chính sách của doanh nghiệp đối với những sáng kiến, giải pháp của người lao động có giá trị thực tiễn góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc.

Tại một số doanh nghiệp, tổ chức công đoàn đã triển khai tốt việc tổ chức đối thoại khi người lao động có yêu cầu, phối hợp giải quyết những vấn đề còn bất cập, thiếu sót trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động và các giải pháp để ổn định tình hình sản xuất, hạn chế các vụ việc gây tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật, góp phần thực hiện có hiệu quả trong việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Tại một số huyện: Can Lộc, Đức Thọ, Hồng Lĩnh, Lộc Hà, Nghi Xuân, Cẩm Xuyên, Thành phố Hà Tĩnh; các ngành Y tế, các Khu kinh tế tỉnh công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tham gia tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với người lao động theo Quyết định số 657-QĐ/TU ngày 4/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính

quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Thông qua đối thoại đã trực tiếp giải quyết được nhiều kiến nghị, đề xuất của người lao động; tăng cường hiểu biết, chia sẻ thông tin, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; gắn bó xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương phát triển.

7. Các cấp công đoàn phối hợp chỉ đạo, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Liên đoàn Lao động tỉnh đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xem đây là điều kiện tốt nhất để tổ chức công đoàn thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Chỉ đạo các cấp công đoàn đẩy mạnh việc tuyên truyền, triển khai các nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Kết luận số 04/KL-BCH ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong tình hình mới”; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian tới”.

Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, các công đoàn ngành đã chủ động tham gia nhiều ý kiến, kiến nghị, đề xuất, phản ánh những mặt tốt, những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở với Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở cùng cấp kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo để việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ngày một tốt hơn. Đồng thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc phối hợp thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

Công đoàn cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phối hợp xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đạt kết quả tích cực, ngày càng thực chất và hiệu quả. Ban chấp hành công đoàn đề xuất với người sử dụng lao động bổ sung vào quy chế những nội dung hình thức người sử dụng lao động phải công khai; nội dung, hình thức người lao động được tham gia ý kiến; nội dung, hình thức người lao động được quyết định; nội dung, hình thức người lao động được kiểm tra, giám sát. Các công đoàn cơ sở đã tổ chức rà soát, nghiên cứu các quy chế, nội quy, quy định nội bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đề xuất sửa đổi những quy định không còn phù hợp; đánh giá kết quả thực hiện Quy chế để kiến nghị, đề xuất với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đồng thời phối hợp với người sử dụng lao động triển khai thực hiện hiệu quả. Việc tham gia thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của tổ chức công đoàn ngày càng thực chất, hài hòa, trên cơ sở nghiên cứu, tổng hợp ý kiến của cán bộ, đoàn viên, người lao động.

Ban Chấp hành công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với Giám đốc doanh nghiệp xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung hội nghị người lao động hàng năm bình quân đạt trên 78% theo kế hoạch, đạt 111% chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra. Tại Hội nghị, Ban chấp hành công đoàn cơ sở hướng dẫn công nhân lao động thảo luận đóng góp ý kiến vào kế hoạch sản xuất kinh doanh

của doanh nghiệp, nội quy, quy chế, các giải pháp pháp nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo các chế độ, chính sách; sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ xã hội từ thiện, BHXH, BHYT, BHTN; kết quả thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng của doanh nghiệp; tổ chức đối thoại những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích của doanh nghiệp và người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Phát huy vai trò, trí tuệ của công nhân lao động trong việc tham gia các giải pháp cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; đăng ký đảm nhận các công trình, việc khó; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hàng năm có trên 99% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCCVC. Tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, Ban chấp hành công đoàn cơ sở đã phối hợp với người đứng đầu chuẩn bị các nội dung báo cáo theo quy định; tổ chức cho CBCCVC tham gia đóng góp ý kiến bổ sung vào nội quy, quy chế, tập trung vào những vấn đề về tiền lương, tiền thưởng; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ; về khen thưởng, xử lý kỷ luật; công khai tài chính; chế độ đi công tác, nghỉ phép, nghỉ chế độ, phúc lợi; quy tắc ứng xử của CBCCVC và Quy chế về phối hợp hoạt động giữa Ban chấp hành công đoàn cơ sở với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ký kết chương trình phối hợp tổ chức các phong trào thi đua giữa người đứng đầu với Ban chấp hành công đoàn cơ sở... Ngoài việc trình bày bản kiểm điểm 10 nội dung thuộc trách nhiệm người đứng đầu về thực hiện dân chủ cơ sở, người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tiếp thu ý kiến đóng góp của CBCCVC để sửa đổi, bổ sung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị, các nội quy, quy chế, trả lời chất vấn, đối thoại với CBCCVC về thực hiện nghị quyết Hội nghị CBCCVC và chế độ chính sách cho người lao động; giải quyết kịp thời, thỏa đáng những đề xuất, kiến nghị của CBCCVC nên đảm bảo đoàn kết thống nhất trong cơ quan, đơn vị, đảm bảo đoàn kết nội bộ, xây dựng cơ quan, đơn vị phát triển.

8. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp”

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã tăng cường chỉ đạo các cấp công đoàn tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp”, nhất là giai đoạn doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt và đại dịch Covid -19. Tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động nâng cao nhận thức tầm quan trọng của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, thu nhập, ổn định đời sống, xóa đói, giảm nghèo trong công nhân lao động.

Phối hợp với các sở, ngành tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã phát triển như: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng để phát triển sản xuất; ưu tiên các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; về trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp,...

Chỉ đạo các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động người lao động gương mẫu chấp hành pháp luật, nội quy lao động, tuân thủ quy trình sử dụng thiết bị máy móc,

công nghệ, ý thức tự giác, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề với phương châm giỏi một nghề, biết nhiều nghề; đăng ký đảm nhận các công trình, việc khó; không ngừng cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công trình, sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, xây dựng thương hiệu, uy tín doanh nghiệp.

Phát huy vai trò, trí tuệ của công nhân lao động trong việc tham gia các giải pháp cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; Tích cực tham gia các giải pháp để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động. Tham gia với người sử dụng lao động thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ, đảm bảo hài hòa về mặt lợi ích thông qua kết quả các phong trào thi đua, kịp thời động viên công nhân lao động có nhiều thành tích trong lao động sản xuất.

Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp các sở, ngành đề xuất UBND tỉnh tôn vinh, khen thưởng các “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân tiêu biểu” nhân Tháng hành động vì doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam hàng năm. Tổ chức công đoàn xây dựng tiêu chí bình chọn và tổ chức tôn vinh 29 “Doanh nghiệp vì người lao động”. Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phối hợp chuyên môn tổ chức tôn vinh trên 100 doanh nghiệp vì người lao động.

9. Đẩy mạnh chăm lo lợi ích thiết thực; thực hiện Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và các hoạt động xã hội

9.1. Công tác chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, CNVCLĐ tiếp tục được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả tích cực, vượt trội so với nhiệm kỳ trước, thể hiện vai trò quan trọng của tổ chức công đoàn đối với đoàn viên, người lao động. Ngoài ra còn mang ý nghĩa chính trị, xã hội, nhân văn sâu sắc, góp phần thực hiện có hiệu quả chủ trương xoá đói, giảm nghèo của Đảng và Nhà nước, khơi dậy tinh thần yêu nước, truyền thống tương thân, tương ái của dân tộc Việt Nam, phát huy được vai trò, vị thế của tổ chức công đoàn trong xã hội.

Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã ký kết chương trình phúc lợi với các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp; theo đó hàng nghìn công nhân lao động được giảm chi phí khám bệnh, khám sức khỏe định kỳ với chất lượng cao hơn; hàng nghìn người lao động được giảm chi phí bảo hiểm ô tô, xe máy từ các ngân hàng tài trợ, được giảm giá khi mua, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, tham quan, du lịch,...

9.2. Chương trình “Tết sum vầy” được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp chuyên môn tích cực triển khai thực hiện và đã trở thành một trong những hoạt động trọng tâm, cao điểm của tổ chức công đoàn trong việc chăm lo lợi ích chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thường xuyên đổi mới, sáng tạo; tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND, cộng đồng doanh nghiệp và cả hệ thống chính trị, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp công đoàn, doanh nghiệp và toàn xã hội về trách nhiệm đối với công nhân lao động, theo đó cùng tham gia với tổ chức công đoàn chăm

lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nhất là những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn mỗi dịp Tết đến - Xuân về. Từ năm 2019 đến nay các cấp công đoàn đã vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trao hỗ trợ cho 97.433 lượt đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn (Chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra là 5.000 lượt người/năm; đạt 390% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra) với tổng số tiền 54,3 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ xã hội hóa bình quân hàng năm đạt trên 84%.

Thông qua việc tổ chức Tết Sum vầy, các cấp công đoàn đã phối hợp với chuyên môn đảm bảo các điều kiện về vật chất và tinh thần cho đoàn viên, người lao động trong dịp Tết; đề xuất người sử dụng lao động tăng các khoản tiền lương, thưởng, chi phúc lợi, tiền bồi dưỡng, hỗ trợ vật chất cho người lao động; đề xuất người sử dụng lao động bố trí xe đưa đón hoặc hỗ trợ vé tàu, xe cho người lao động về quê đón Tết. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động đón Tết, vui Xuân tiết kiệm, an toàn, chấp hành quy định của pháp luật và trở lại làm việc đúng thời gian quy định. Phát động phong trào thi đua mừng Đảng, mừng Xuân, tạo không khí vui tươi, góp phần động viên người lao động thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao trong những ngày đầu xuân năm mới.

9.3. Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn” được các cấp công đoàn tích cực thực hiện với nhiều phương thức hiệu quả, trở thành chương trình có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Từ năm 2019 đến nay Quỹ Xã hội Công đoàn Hà Tĩnh đã hỗ trợ cho 615 đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn làm nhà mới hoặc sửa chữa nhà ở với số tiền gần 16,4 tỷ đồng (đạt 123% so với chỉ tiêu Đại hội XVIII Công đoàn Hà Tĩnh đề ra), giúp người lao động ổn định đời sống, yên tâm công tác; đồng thời đóng góp quan trọng vào thực hiện tiêu chí nhà ở, góp phần cùng các cấp, các ngành và Nhân dân thực hiện phong trào cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh do tỉnh phát động.

9.4. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân hàng năm gắn với Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động. Với phương châm hướng về cơ sở, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện sống, làm việc của công nhân, viên chức, lao động; trong đó, tập trung cho hoạt động tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giải quyết những khó khăn, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động, thực hiện tốt việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Liên đoàn Lao động tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai các hoạt động “Tháng Công nhân”, tạo điểm nhấn, cao trào của phong trào CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh các cấp công đoàn trong tỉnh với tinh thần “hướng về cơ sở, vì lợi ích người lao động” chủ động tham mưu cho cấp ủy, phối hợp chính quyền các cấp tổ chức “Tháng Công nhân” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, mang lại hiệu quả thiết thực; trong đó chú trọng tổ chức các hoạt động có chiều sâu.

Các hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động hiệu quả, nhất là các hoạt động tham gia giải quyết việc làm đảm bảo cho tất cả người lao động đều có việc làm ổn định, tiền lương và thu nhập ngày càng tăng; các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của người lao động được đảm bảo cao hơn so với quy định của pháp luật. Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần như tham quan du lịch, văn hóa thể thao; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, cấp thuốc miễn phí; các hoạt động giao lưu, đối thoại; hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo có điều kiện vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ và ổn định cuộc sống; công nhân lao động được hưởng các dịch vụ tốt, sản phẩm giá rẻ, đảm bảo chất lượng,... Tổ chức phát động và triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua, nhất là hoàn thành chỉ tiêu chương trình “01 triệu sáng kiến nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động. Tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn cùng cấp về tổ chức các hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với người lao động tại các đơn vị, địa phương. Tổ chức diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp - Doanh nghiệp vì Công nhân” tại các doanh nghiệp có đông công nhân lao động. Thực hiện việc hỗ trợ công nhân lao động và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách cho công nhân lao động, nhất là lao động trong các doanh nghiệp tư nhân, lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tranh chấp lao động tập thể... Các cấp công đoàn trong tỉnh đã tuyên truyền, vận động hoạt động Cảm ơn người lao động; đã có hàng ngàn lượt đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động biểu dương CNLĐ, giao lưu, văn hóa, thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động tại cơ sở.

Tháng Công nhân hàng năm, các cấp công đoàn trong tỉnh đã tổ chức và phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động và chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, trong đó chú trọng kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách, chế độ thai sản, ốm đau, chế độ BHXH, BHYT, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp được kiểm tra, giám sát khắc phục những vi phạm về thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Nhân dịp Tháng Công nhân hàng năm từ năm 2019 đến nay, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tôn vinh và đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 250 “Công nhân lao động tiêu biểu”, thể hiện sự quan tâm của tổ chức công đoàn với người lao động, nhất là lao động trực tiếp sản xuất tại doanh nghiệp. Các Công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố tôn vinh và đề nghị chính quyền, chuyên môn khen thưởng cho 1.051 “Công nhân lao động tiêu biểu”, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và toàn xã hội đối với đội ngũ công nhân lao động, lực lượng tạo ra các sản phẩm hàng hóa đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoạt động “Tháng Công nhân” hàng năm đã thu được những kết quả đáng khích lệ. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, của tổ chức công đoàn đối với đoàn viên và người lao động tiếp tục được nâng cao; vị thế của tổ chức công đoàn trong giai đoạn mới tiếp tục được khẳng định. Hoạt động “Tháng Công nhân”; với nhiều hình thức phong phú, thiết thực đã thực sự có ý nghĩa đối với công nhân lao động; đã có sức lan tỏa, thu hút sự quan tâm hưởng ứng tham gia sôi nổi của các đơn vị, doanh nghiệp,

CNVCLĐ và toàn xã hội; trở thành hoạt động sâu rộng của tổ chức công đoàn và phong trào CNVCLĐ trong những năm qua.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật

Công tác kiểm tra, giám sát được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm chỉ đạo công đoàn các cấp phối hợp với cơ quan đồng cấp như ngành LĐTBXH, BHXH,... kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của đoàn viên, người lao động tại 1.814 lượt đơn vị, doanh nghiệp. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức công đoàn đã hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp những nội dung còn thiếu sót, thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật nhất là lĩnh vực bảo đảm chế độ, chính sách của người lao động theo quy định của pháp luật. Đồng thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động, góp phần hạn chế ngừng việc tập thể, tranh chấp lao động trái pháp luật.

Hoạt động giám sát của các cấp công đoàn theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị “về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội” những năm qua được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, tập trung chủ yếu vào các nội dung thực hiện các chế độ chính sách đối với đoàn viên, người lao động, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, trích nộp kinh phí công đoàn ở các doanh nghiệp.

Năm 2019, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp MTTQ tỉnh, Sở LĐ-TB&XH tổ chức giám sát thực hiện một số chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động trong các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn. Qua kết quả giám sát đã góp phần nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động và người lao động về ý nghĩa, tính ưu việt của chính sách BHXH, BHYT, BHTN cũng như quyền lợi và trách nhiệm trong việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN; vai trò của tổ chức công đoàn trong việc phối hợp thực hiện các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN tiếp tục được khẳng định và nâng cao. Tỷ lệ công nhân lao động trong các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn được tham gia BHXH, BHYT, BHTN bình quân đạt 83,6% trở lên, cao hơn rất nhiều so với các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn trong toàn tỉnh. Số doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT, BHTN ít hơn so với bình quân của tỉnh. Việc giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho công lao động kịp thời, đầy đủ, không để phát sinh tranh chấp BHXH trong doanh nghiệp.

Năm 2020, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp MTTQ tỉnh, Sở LĐ-TB&XH tổ chức giám sát việc “Thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 16/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc” tại 80 doanh nghiệp trong tỉnh. Thông qua kết quả giám sát cho thấy, việc thực hiện Quy chế dân chủ tại nơi làm việc của các doanh nghiệp được thực hiện khá nghiêm túc, đúng quy định. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn và người lao động trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế, quy định và nghị quyết hội nghị người lao động, giao kết hợp đồng lao động, thực hiện các chính sách về

BHXXH, BHYT, BHTN cho người lao động vv. Công đoàn phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc giữa giám đốc doanh nghiệp với người lao động để giải quyết những kiến nghị, yêu cầu hợp pháp của người lao động, động viên người lao động chia sẻ với doanh nghiệp cùng vượt qua khó khăn, góp phần quan trọng trong xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Năm 2021, Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 theo Nghị quyết 68 và Nghị quyết 116 của Chính phủ tại Bảo hiểm Xã hội tỉnh, huyện, thị xã.

Thông qua giám sát, công đoàn đã kiến nghị với các cấp, các ngành, doanh nghiệp điều chỉnh, bổ sung kịp thời các chính sách, chương trình, kế hoạch sát với thực tiễn đời sống xã hội, bảo đảm cho các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ.

III. TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại hạn chế

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 03 tại một số đơn vị triển khai chưa kịp thời, chưa có chiều sâu làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Việc đại diện, bảo vệ quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật tại một số nơi còn hạn chế, hiệu quả thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tư vấn pháp luật cho CNVCLĐ còn hạn chế, chưa có giải pháp thiết thực mang lại hiệu quả trong việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật nâng cao hiểu biết pháp luật cho đội ngũ công nhân lao động trong các doanh nghiệp tư nhân.

- Việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại một số cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đang còn hình thức, chưa đúng quy định; chưa phát huy dân chủ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nhiều nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính, vật tư, phương tiện, việc đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức chưa được công khai để người lao động biết, giám sát theo quy định.

- Tại một số doanh nghiệp, Ban chấp hành công đoàn cơ sở chưa làm tốt việc hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động trong giao kết HĐLĐ dẫn đến một số sai sót như nội dung ghi chung chung, thiếu các điều khoản rất quan trọng, quyền lợi người lao động chưa được bảo vệ.

- Một số bản TULĐTT nội dung có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật còn ít, chưa cụ thể, nhất là các vấn đề liên quan đến tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động ghi chung chung. Một số đơn vị thiếu kiểm tra, đôn đốc, tư vấn, hướng dẫn công đoàn cơ sở, nhất là lĩnh vực chấm điểm, phân loại, rà soát, bổ sung, sửa đổi TULĐTT.

- Các hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động ở một số đơn vị vẫn chưa tranh thủ tối đa nguồn xã hội hóa để tổ chức các hoạt động. Một số nội dung ký kết trong Chương trình “Phúc lợi đoàn viên công đoàn và người lao động” chưa

phát huy hiệu quả rõ nét, tỷ lệ đoàn viên, người lao động được thụ hưởng ưu đãi từ các dịch vụ vẫn chưa nhiều.

- Việc tổ chức thực hiện các cam kết giữa tổ chức công đoàn với các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp về Chương trình phúc lợi đoàn viên đạt hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Pháp luật giao quyền cho tổ chức công đoàn trong việc đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động một số lĩnh vực rất khó thực hiện, nhất là trong các doanh nghiệp tư nhân có quy mô vừa và nhỏ.

- Từ đầu năm 2020 đến nay do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp ngừng nghỉ sản xuất ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động nói chung, hoạt động của tổ chức công đoàn nói riêng.

- Một số doanh nghiệp chưa quan tâm việc thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người theo quy định; một số doanh nghiệp chưa quan tâm, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Cán bộ công đoàn cơ sở chưa dành thời gian để nghiên cứu, học tập nâng cao kiến thức pháp luật nói chung, các quy định của pháp luật việc làm, tiền lương, BHXH, an toàn vệ sinh lao động nên việc thực hiện quyền, trách nhiệm hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động giao kết HĐLĐ chưa có hiệu quả, cá biệt một số nơi không thực hiện. Cán bộ công đoàn cơ sở tại một số trong doanh nghiệp cho rằng mình là người làm thuê nên không giám đấu tranh, bảo vệ quyền lợi người lao động.

- Vai trò của một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc thực hiện một số nội dung Nghị quyết số 03 chưa đạt yêu cầu. Việc kiểm tra, giám sát chất lượng nội dung và thực hiện HĐLĐ tại các doanh nghiệp chưa thường xuyên, chưa hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp công đoàn làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH gắn với nội dung Nghị quyết số 03 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh; thực hiện việc cụ thể hóa nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn bằng hình thức giao chỉ tiêu hàng năm cho các đơn vị gắn với tổng kết đánh giá, phân loại, xếp loại khách quan, thực chất. Dùng tài chính để điều tiết hoạt động của các cấp công đoàn; khen thưởng những đơn vị làm tốt, làm thực chất, có hiệu quả thiết thực. Tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nhất là các chỉ tiêu liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động như chất lượng và hiệu quả của việc thực hiện TULĐTT, đối thoại tại nơi làm việc, phối hợp thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng định mức lao động, các chính sách về tiền lương và xem đây là các tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm.

2. Tiếp tục chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho đội ngũ công nhân lao động; đổi mới hình thức tư vấn, tuyên truyền để người lao động trực tiếp sản xuất có cơ hội học tập, tiếp thu kiến thức pháp luật để biết tự bảo vệ mình trước pháp luật. Chỉ đạo mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đều cử một cán bộ phụ trách công tác tư vấn pháp luật gắn với báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức công đoàn để kịp thời hỗ trợ pháp lý, giải đáp pháp luật cho đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn các cấp, doanh nghiệp, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, và ý thức chấp hành pháp luật, từ đó tạo được lòng tin của người lao động đối với tổ chức công đoàn. Tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu kiện, khiếu nại lao động, tranh chấp lao động, tham gia giải quyết đình công, góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống, xây dựng niềm tin, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của đoàn viên, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp nâng cao về quyền và trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; nhất là thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động giao kết và thực hiện HĐLĐ theo quy định, đưa nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động vào HĐLĐ gắn với việc giám sát, kiểm tra việc thực hiện HĐLĐ trong các doanh nghiệp. Nâng tỷ lệ công nhân lao động trong các doanh nghiệp được giao kết hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật đạt tỷ lệ trên 95%, trong đó hợp đồng lao động không xác định thời hạn đạt trên 80% vào năm 2025.

4. Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai có hiệu quả Đề án số 840/ĐA-TLĐ, ngày 06/6/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Nâng cao năng lực đối thoại và thương lượng tập thể, giai đoạn 2019 - 2023”; Hướng dẫn số 1840/HD-TLĐ ngày 04/12/2013 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về việc thực hiện quyền và trách nhiệm của công đoàn trong thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT; Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT của công đoàn cơ sở nhằm mục đích nâng cao chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT một cách thực chất, hiệu quả.

5. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức thực hiện tốt việc đối thoại tại nơi làm việc. Thông qua đối thoại, tổ chức công đoàn đánh giá kết quả thực hiện chế độ chính sách cho người lao động; xem xét các nguyên nhân, những điểm bất cập, sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với công nhân lao động để kịp thời khắc phục sửa chữa thiếu sót. Đồng thời chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền, chuyên môn tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với công nhân lao động; tham gia với chính quyền, chuyên môn trong việc xây dựng cơ chế, chính sách để vừa góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển vừa đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động được tốt hơn.

6. Tiếp tục tổ chức phổ biến, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; chủ động phối hợp với các ngành, địa phương, cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, vận động việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn. Chỉ đạo và hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ công đoàn các cấp để nắm được nội dung, quy trình và kỹ năng trong tham gia, hỗ trợ, giúp đỡ xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Định kỳ kiểm tra, giám sát công đoàn cấp dưới hoặc phối hợp với chuyên môn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

7. Hàng năm cử cán bộ chuyên trách công đoàn tham gia các lớp đào tạo chuyên đề về tiền lương, các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nâng cao kiến thức, kỹ năng thương lượng tập thể cho cán bộ công đoàn các cấp để hỗ trợ cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tham gia đàm phán, thương lượng tập thể; xây dựng định mức lao động, thang lương, bảng lương, nội quy lao động và các loại nội quy, quy chế tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tổ chức lựa chọn, đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ công đoàn từ cấp huyện đến cấp cơ sở nâng cao trình độ, kiến thức pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

Phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thời gian qua, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo để tiếp tục tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 03 trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các UVBCH LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, Ban CS-PL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Danh

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT 03/NQ-LĐLĐ

(Kèm theo Báo cáo số **09** /BC-LĐLĐ ngày **24**/02/2023 của LĐLĐ tỉnh)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đề ra	Kết quả thực hiện hàng năm					Bình quân hàng năm (%) hoặc Tổng số	Đạt tỷ lệ (%)	Ghi chú
				2018	2019	2020	2021	2022			
1	Số cơ quan, đơn vị HCSN tổ chức HN CBCCVC hàng năm	%	100	99	99	98,8	99,8	99,9	99,3	99	
2	Số DN nhà nước tổ chức Hội nghị NLĐ hàng năm	%	100	100	100	100	100	100	100	100	
3	DN ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn tổ chức HN NLĐ	%	70	83	76,7	77	76	75	77,54	111	
4	DN ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại	%	70	60	70	78	77	76	72,2	103	
5	Đoàn viên, NCVCLĐ nơi có tổ chức CĐ được phổ biến thông tin	%	80	95,6	92,9	95	89,2	74	89,34	112	
6	Công nhân lao động là đoàn viên công đoàn được giao kết, thực hiện hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật	%	85	95	87,5	91	90	94	91,5	108	
7	Đoàn viên công đoàn làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được tham gia BHXH	%	80	76	86	85	90	99	87,2	109	
8	Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết, thực hiện TULĐTT đúng quy định, trong đó:	%	80	89	76,4	86	90,5	91	86,58	108	
	Số TULĐTT đạt loại A	%	35	35	38	42	45	54	42,8	122	

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đề ra	Kết quả thực hiện hàng năm					Bình quân hàng năm (%) hoặc Tổng số	Đạt tỷ lệ (%)	Ghi chú
				2018	2019	2020	2021	2022			
9	Người lao động là đoàn viên công đoàn trong các doanh nghiệp được khám sức khỏe định kỳ	%	60	68,8	75	62	70	70	69,16	115	
10	Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn hỗ trợ bữa ăn ca cho người lao động từ 15.000 đồng/bữa trở lên	%	80	82	81,4	88,2	85,4	84	84,2	105	
11	Số đoàn viên được các cấp công đoàn hỗ trợ làm mới, sửa chữa nhà ở từ Quỹ “Mái ấm Công đoàn”	Người	100	140	148	101	128	98	615	123	
		Số tiền (tỷ đồng)		3,39	3,67	2,88	3,755	2,665	16,4		
12	Số lượt đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn được trợ cấp, tặng quà	Lượt	10.000	8.094	11.939	18.950	27.215	31.235	97.433	180	
		Số tiền (tỷ đồng)		3,75	6,3	12,4	16,3	15,53	54,3		

